

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4659 /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021 – 2025**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Giáo dục thể chất.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025.

**Điều 2.** Giao Vụ Giáo dục thể chất giúp Bộ trưởng đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai kế hoạch và tổng hợp tình hình thực hiện báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

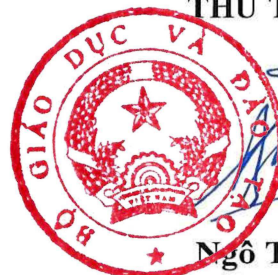
**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Giáo dục thể chất, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc sở giáo dục và đào tạo các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /y

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Các Bộ: Y tế, VHNT&DL, LĐT&XH, Tài chính, KHĐT, TTTT, Nội vụ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: Văn thư, Vụ GDTC (5b).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Ngô Thị Minh**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO    CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng  
Chính phủ ban hành Chương trình Sức khỏe học đường  
giai đoạn 2021 – 2025**

*(Kèm theo Quyết định số ~~4659~~4659/QĐ-BGDĐT ngày ~~14~~14 tháng ~~12~~12 năm 2021 của Bộ trưởng  
Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi là Chương trình), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình với những nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ.

**2. Yêu cầu**

a) Xác định đầy đủ, cụ thể các nhiệm vụ của Bộ GDĐT, ngành Giáo dục và các Bộ, ngành liên quan cần triển khai thực hiện theo Quyết định số 1660/QĐ-TTg ngày 02 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Các nhiệm vụ được xác định trọng tâm, trọng điểm, lộ trình thực hiện và bảo đảm tính khả thi;

c) Phân công trách nhiệm thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao của các cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả, kịp thời giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

**II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

1. Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình; thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, các tổ chức và các cơ quan liên quan trong tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

3. Rà soát, bổ sung và hoàn thiện các cơ chế, chính sách, phối hợp liên ngành, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện Chương trình.

4. Nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện đề ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản pháp luật liên quan tới sức khỏe học đường, trong đó có việc bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ đãi ngộ phù hợp trong việc thực hiện công tác sức khỏe học đường.

5. Chỉ đạo rà soát, bổ sung và đầu tư cơ sở vật chất bảo đảm các điều kiện để thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường học.

6. Tăng cường đổi mới môn học giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo hướng cá thể hóa để nâng cao sức khỏe cho học sinh.

7. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để thực hiện công tác Sức khỏe học đường.

8. Xây dựng kế hoạch truyền thông thực hiện Chương trình; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục về sức khỏe và nâng cao kiến thức phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, vệ sinh trường học, dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm trong trường học; tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục sức khỏe trong trường học; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tài liệu truyền thông về sức khỏe học đường.

9. Xây dựng, triển khai và phát triển hệ thống quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường, giám sát các yếu tố nguy cơ mắc bệnh của học sinh; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học.

10. Đẩy mạnh, tăng cường sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong việc triển khai thực hiện Chương trình, chia sẻ kinh nghiệm và lồng ghép triển khai phù hợp với các Chương trình, Đề án liên quan đến chăm sóc, bảo vệ sức khỏe học sinh.

11. Tăng cường hợp tác quốc tế, trao đổi, nghiên cứu, khảo sát về các mô hình và các kinh nghiệm của các nước trong khu vực và thế giới để thúc đẩy công tác sức khỏe học đường.

12. Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp theo định kỳ hằng năm, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình; tổ chức sơ kết Chương trình vào năm 2023 và tổng kết Chương trình vào năm 2025.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Vụ Giáo dục thể chất**

a) Chủ trì, tham mưu Lãnh đạo Bộ ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình; thành lập Ban chỉ đạo Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo các sở giáo dục và đào tạo, các cơ sở giáo dục tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tại địa phương, đơn vị.

b) Xây dựng kế hoạch, chương trình phối hợp với các Bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan về việc triển khai thực hiện Chương trình.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ xây dựng và triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về Chương trình và thực hiện Chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

d) Nghiên cứu, xây dựng, bổ sung và hoàn thiện các chính sách, quy định pháp luật về giáo dục, chăm sóc, bảo vệ và quản lý sức khỏe học sinh, đặc biệt đối với vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông mới theo hướng cá thể hóa người học; xây dựng tiêu chí đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình.

đ) Tổ chức các hội thảo, hội nghị, diễn đàn về quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học; nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên, cán bộ y tế trường học về sức khỏe học đường; đẩy mạnh huy động sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng thực hiện Chương trình.

e) Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục; xây dựng các tài liệu tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học sinh trong trường học.

g) Chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

## 2. Vụ Kế hoạch - Tài chính

Chủ trì thẩm định, báo cáo Lãnh đạo Bộ đề xuất kinh phí gửi Bộ Tài chính phê duyệt, cấp kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Chương trình dựa trên cơ sở thực tế tình hình quản lý ngân sách của Bộ và theo quy định của pháp luật; hướng dẫn cụ thể các đơn vị thuộc Bộ trong việc lập dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

## 3. Cục Công nghệ thông tin

a) Chủ trì, phối hợp với Vụ Giáo dục thể chất hoàn thiện, nâng cấp, xây dựng mới phần mềm quản lý sức khỏe học sinh.

b) Quản trị, vận hành, duy trì và hỗ trợ kỹ thuật, đảm bảo hoạt động của hệ thống phần mềm.

c) Phối hợp với Vụ Giáo dục thể chất tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng triển khai phần mềm cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học, nhân viên thực hiện công tác sức khỏe học đường.

## 4. Các đơn vị thuộc Bộ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại Kế hoạch này có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng, hiệu quả và tiến độ theo yêu cầu; định kỳ trước ngày 10 tháng 12 hằng năm gửi báo cáo kết quả triển khai về Vụ Giáo dục thể chất để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

## 5. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định 1660/QĐ-TTg ngày 02/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 và chỉ đạo Sở giáo dục và Đào tạo thực hiện các nhiệm vụ liên quan.

b) Tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, thanh tra, đánh giá việc thực hiện Quyết định số 1660/QĐ-TTg và định kỳ hằng năm gửi báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10 tháng 12 hằng năm để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

- Việc lập dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng kinh phí bảo đảm triển khai thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành./.

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****DANH MỤC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN  
CHƯƠNG TRÌNH SỨC KHỎE HỌC ĐƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021-2025***(Kèm theo Quyết định số 4659/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

TT	Nội dung nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thành lập Ban chỉ đạo Chương trình sức khỏe học đường Giai đoạn 2021-2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Vụ GDTC	Các Vụ bậc học và đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Năm 2021
2	Thẩm định kinh phí đề xuất của Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 theo từng năm, đề xuất gửi Bộ Tài chính phê duyệt.	Vụ KHTC	- Vụ GDTC; - Các Vụ bậc học có liên quan.	Năm 2021-2025
3	Hướng dẫn triển khai Chương trình Sức khỏe học đường giai đoạn 2021-2025 (Chương trình).	Vụ GDTC	Các Vụ bậc học và đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Năm 2022
4	Xây dựng kế hoạch truyền thông thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường.	Vụ GDTC	Văn phòng Bộ (Trung tâm truyền thông).	Năm 2022
5	Tổ chức Hội nghị triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình của ngành.	Vụ GDTC	- Bộ Y tế; - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội (LĐTB&XH), Bộ VH, TT & DL; - Các bộ, ngành liên quan.	Năm 2022
6	Xây dựng và ký kết Chương trình phối hợp giữa Bộ GDĐT, Bộ Y tế, Bộ VH, TT&DL, Bộ LĐTBXH và các Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương thực hiện Chương trình Sức khỏe học đường.	Vụ GDTC	- Văn phòng Bộ; - Các Bộ, ban, ngành, các tổ chức chính trị, xã hội và các tổ chức Hội hoạt động trong lĩnh vực sức khỏe cộng đồng; - Các cơ quan truyền thông.	Năm 2022
7	Hướng dẫn lồng ghép việc thực hiện Chương trình với các Đề án khác liên quan đã được phê duyệt.	Vụ GDTC	- Các Vụ bậc học có liên quan; - Các bộ, ngành liên quan.	Năm 2022

8	Nghiên cứu, rà soát, xây dựng, hoàn thiện để ban hành các văn bản quy định theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến sức khỏe học đường, giáo dục, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe học sinh, đặc biệt đối với vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chính sách về nhân lực và chế độ phù hợp trong việc thực hiện công tác sức khỏe học đường.	Vụ GDTC	- Vụ Pháp chế; - Cục NG&CBQLCSGD; - Các Vụ Bậc học; - Bộ Y tế; - Bộ Nội vụ; - Bộ LĐTB&XH; - Các bộ, ngành liên quan.	Năm 2022-2025
9	Hoàn thiện cơ chế phối hợp liên ngành về công tác y tế trường học từ Trung ương đến địa phương.	Vụ GDTC	- Các bộ, ngành liên quan; - Các Vụ bậc học có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố.	Năm 2022-2023
10	Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí đánh giá việc triển khai, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tại địa phương.	Vụ GDTC	- Bộ Y tế; - Các bộ, ngành liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố.	Năm 2022-2023
11	Xây dựng và triển khai các quy định giáo dục, chế độ chính sách, chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ em mầm non, nhất là đối với các vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	Vụ GDMN	- Vụ Giáo dục Dân tộc; - Vụ GDTC; - Các Vụ bậc học và đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Năm 2022-2023
12	Xây dựng và triển khai các quy định giáo dục, chế độ chính sách, chăm sóc và bảo vệ đối với học sinh tiểu học, nhất là đối với các vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	Vụ GDTH	- Vụ Giáo dục Dân tộc; - Vụ GDTC; - Các Vụ bậc học và đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Năm 2022-2023
13	Xây dựng và triển khai các quy định giáo dục, chế độ chính sách, chăm sóc và bảo vệ đối với học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông, nhất là đối với các vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.	Vụ GDTrH	- Vụ Giáo dục Dân tộc; - Vụ GDTC; - Các Vụ bậc học và đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Năm 2022-2023
14	Nghiên cứu, xây dựng và triển khai công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh THCS.	Vụ GDTC	- Vụ GDTrH; - Bộ Y tế; - Các bộ, ngành liên quan.	Năm 2022-2023

15	Xây dựng các chuyên mục truyền thông về Chương trình và các hoạt động quản lý, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe học sinh.	Văn phòng Bộ	- Vụ GDTC; - Các Vụ bậc học và đơn vị thuộc Bộ có liên quan; - Bộ Thông tin và Truyền thông; - Các cơ quan truyền thông.	Năm 2022-2025
16	Phối hợp với các cơ quan truyền thông, các đơn vị, tổ chức liên quan triển khai ứng dụng phương thức truyền thông mới để tuyên truyền, phổ biến đến các trường học về chủ trương, chính sách, hướng dẫn đối với sức khỏe học đường và nâng cao sức khỏe cho học sinh.	Vụ GDTC	- Văn phòng Bộ (Trung tâm Truyền thông); - Bộ TTTT; - Các bộ, ngành liên quan; - Các cơ quan, tổ chức có liên quan; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản.	Năm 2022-2025
17	Xây dựng các tài liệu tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn về phòng, chống bệnh, tật học đường, bệnh không lây nhiễm, sức khỏe tâm thần, vệ sinh trường học.	Vụ GDTC	- Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; - Bộ Y tế.	Năm 2022-2025
18	Xây dựng hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, lành mạnh và an toàn thực phẩm.	Vụ GDTC	- Bộ Y tế; - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Năm 2021-2022
19	Tập huấn về xây dựng thực đơn bữa ăn học đường cho đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên y tế, nhân viên phụ trách xây dựng thực đơn, nhân viên chế biến suất ăn cho học sinh trong các cơ sở giáo dục.	Vụ GDTC	- Bộ Y tế; - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan.	Năm 2022-2023
20	Xây dựng các quy định hạn chế học sinh tiếp cận với các thực phẩm không có lợi cho sức khỏe như hạn chế quảng cáo, khuyến mại, cung cấp thực phẩm không có lợi cho sức khỏe trong trường học.	Vụ GDTC	- Bộ Y tế; - Các bộ, ngành liên quan.	Năm 2022-2023
21	Hoàn thiện, nâng cấp và xây dựng mới hệ thống quản lý sức khỏe học sinh, giám sát bệnh, tật ở học sinh để theo dõi, dự báo, giám sát yếu tố nguy cơ mắc bệnh và tình trạng sức khỏe học sinh, hoạt động giáo dục thể chất và thể thao trường học, đánh giá tình trạng dinh dưỡng học sinh để áp dụng liên thông, kết nối cho từng tuyến.	Cục CNTT	- Vụ GDTC; - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2021-2025



22	Xây dựng, nâng cấp và hoàn thiện hệ thống quản lý, sử dụng cơ sở vật chất phục vụ công tác sức khỏe học đường (trang thiết bị phục vụ chăm sóc sức khỏe học sinh, sân chơi, bãi tập, công trình nước sạch, nhà vệ sinh...).	Cục CNTT	- Vụ GDTC; - Bộ Y tế, Bộ VHTTDL; - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2023
23	Tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai phần mềm quản lý sức khỏe học sinh cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phụ trách y tế trường học.	Vụ GDTC	- Cục CNTT; - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan	Năm 2022-2025
24	Nghiên cứu để đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục phổ thông.	Vụ GDTC	- Trường ĐHTDĐT Hà Nội; - Trường ĐHTDĐT TP HCM; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2023
25	Nghiên cứu để cải tiến nội dung và hình thức tổ chức tập thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ.	Vụ GDTC	- Bộ VHTTDL; - Các Vụ Bậc học và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2023
26	Xây dựng hướng dẫn các hình thức hoạt động thể lực phù hợp với lứa tuổi.	Vụ GDTC	- Bộ VHTTDL; - Các Vụ Bậc học và các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2021-2025
27	Tổ chức, triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục sức khỏe học sinh và các hoạt động thể thao trường học, các giải thể thao các cấp.	Vụ GDTC	- Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2021-2025
28	Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về sức khỏe học đường, các diễn đàn, các câu lạc bộ sức khỏe trường học...	Vụ GDTC	- Các Vụ Bậc học có liên quan; - Bộ Y tế; - Các cơ quan, tổ chức có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025
29	Xây dựng, bổ sung, cập nhật các tài liệu tập huấn về nâng cao sức khỏe học sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học, học sinh, sinh viên.	Vụ GDTC	- Các Vụ Bậc học có liên quan; - Bộ Y tế; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025
30	Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực về các kỹ năng truyền thông, lập kế hoạch cho cán bộ, giáo viên và đội ngũ tuyên truyền viên trong trường học về chăm sóc sức khỏe học sinh.	Vụ GDTC;	- Cục NG&CBQLGD - Các Vụ Bậc học có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025

31	Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên y tế trường học về các vấn đề liên quan đến sức khỏe học đường.	Vụ GDTC	- Cục NG&CBQLGD; - Các Vụ Bậc học có liên quan; - Bộ Y tế; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025
32	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp dạy và học cho đội ngũ giáo viên, giảng viên thể dục, thể thao trong nhà trường.	Vụ GDTC	- Cục NG&CBQLGD; - Các Vụ Bậc học có liên quan; - Bộ Y tế; - Bộ VH-TT-DL.	Năm 2022-2025
33	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức cho cha mẹ học sinh về chăm sóc sức khỏe ban đầu đối học sinh trong trường học	Vụ GDTC	- Các Vụ Bậc học có liên quan; - Bộ Y tế; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025
34	Mở rộng hợp tác quốc tế, tổ chức học tập, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu và đề xuất khảo sát về các mô hình và các kinh nghiệm của quốc tế để thúc đẩy công tác Sức khỏe học đường.	Vụ GDTC	- Các Vụ Bậc học có liên quan; - Bộ Y tế; Bộ VH-TT-DL; Bộ LĐ-TBXH; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025
35	Tạo cơ chế để bố trí cán bộ, giáo viên, nhân viên chuyên trách hoặc kiêm nhiệm, kể cả trường hợp không thuộc biên chế của trường học để triển khai công tác sức khỏe học đường.	UBND các tỉnh	- Các bộ, ngành có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2015
36	Bảo đảm điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe học sinh, hoạt động thể lực và thể thao trong trường học.	UBND các tỉnh	- Các bộ, ngành có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025
37	Tổ chức Sơ kết Chương trình.	Vụ GDTC	- Các Vụ Bậc học có liên quan; - Các bộ, ngành có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2023
38	Tổ chức Tổng kết Chương trình.	Vụ GDTC	- Các Vụ Bậc học có liên quan; - Các bộ, ngành có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2025
39	Tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình.	Vụ GDTC	- Các bộ, ngành có liên quan, các tổ chức và Hội liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025
40	Tổng hợp, Báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện Chương trình.	Vụ GDTC	- Các bộ, ngành có liên quan; - Các Sở GDĐT.	Năm 2022-2025